Ngày soạn: 25 tháng 9 năm 2024

 CHỦ ĐỀ/ BÀI :

**TỰ HÀO VỀ TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC VIỆT NAM**

***Thời gian thực hiện: (01 tiết: Tiết 3)***

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức**

- Nêu được một số truyền thống của dân tộc Việt Nam.

- Nhận biết được giá trị các truyền thống của dân tộc Việt Nam.

- Kể được một số biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.

**2. Về năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về truyền thống dân tộc.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến truyền thống dân tộc.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện và đánh giá được những hành vi, việc làm của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề trong đời sống xã hội liên quan đến niềm tự hào về truyền thống dân tộc; Bước đầu biết cách thu thập, xử lí thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về lòng tự hào truyền thống dân tộc trong thực tiễn; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống trong thực tiễn về truyền thống dân tộc Việt Nam.

**3. Về phẩm chất**

- Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động tìm hiểu truyền thống của dân tộc; tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống dân tộc

- Trách nhiệm: Sống có trách nhiệm thể hiện qua niềm tự hào về truyền thống và những giá trị trị quý báu của truyền thống dân tộc Việt Nam, phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo từ nguồn tài liệu ở thư viện.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 8;

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;

- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

II/ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV, Sách BT môn GDCD 8

- Tranh ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế

- Phối hợp với nhân viên thư viện chuẩn bị tài liệụ, phương tiện dạy học…

***- Lịch sử văn hoá Việt Nam những gương mặt tri thức TK00609- NXB Văn hoá thông tin***

***- Truyện kể về phong tục truyền thống văn hoá các dân tộc Việt Nam TK00729 NXB giáo dục***

*- Các di tích lịch sử văn hoá tín ngưỡng nổi tiếng Việt nam TN 02258 NXB Hồng Đức*

III.**TIẾN TRÍNH DẠY HỌC:**

1. **Hoạt động 1: Mở đầu ( 5 phút )**

|  |
| --- |
| **Mục tiêu:** Tạo tâm thế tích cực cho học sinh chuẩn bị vào tiết học mới |
| Nội dung: HS trả lời câu hỏi của GV Em hãy nêu 1 việc làm của em để biểu hiện lòng tự hào của dân tộc |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** HS trả lời câu hỏi của GV Em hãy nêu 1 việc làm của em để biểu hiện lòng tự hào của dân tộc**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ** HS làm việc các nhân**Bước 3: Báo cáo thảo luận**HS trả lời cá nhân**Bước 4: Kết luận, nhận định**GV giới thiệu nội dung tiết học |  |

**2.** **Hoạt động 2:** H**ình thành kiến thức mới ( 35 phút )**

 ***Nội dung 1:* Tìm hiểu nội dung: Những việc cần làm để bảo vệ truyền thống dân tộc Việt Nam ( 35ph)**

|  |
| --- |
| **Mục tiêu:** Học sinh nêu được: Những việc cần làm để bảo vệ truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. |
| **Nội dung:** HS làm việc theo nhóm, nhóm 1,2 đọc thông tin 1, nhóm 3,4 đọc thông tin 2. Các nhóm suy nghĩ và hoàn thành câu trả lời mà sách giáo khoa đưa ra cũng như hoàn thành nhiệm vụ của nhóm.*a. Em hãy nêu những việc học sinh cần làm để thể hiện lòng tự hào về truyền thống của dân tộc Việt Nam.**b. Em hãy chỉ ra những hành vi, việc làm tốt và chưa tốt của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.**c. Mỗi nhóm tham khảo tài liệu**- Lịch sử văn hoá Việt Nam những gương mặt tri thức TK00609- NXB Văn hoá thông tin**- Truyện kể về phong tục truyền thống văn hoá các dân tộc Việt Nam TK00729 NXB giáo dục**- Các di tích lịch sử văn hoá tín ngưỡng nổi tiếng Việt nam TN 02258 NXB Hồng Đức* |
| **Tổ chức thực hiện:**  | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** HS làm việc theo nhóm, nhóm 1,2 đọc thông tin 1, nhóm 3,4 đọc thông tin 2. Các nhóm suy nghĩ và hoàn thành câu trả lời mà sách giáo khoa đưa ra cũng như hoàn thành nhiệm vụ của nhóm.*a. Em hãy nêu những việc học sinh cần làm để thể hiện lòng tự hào về truyền thống của dân tộc Việt Nam.**b. Em hãy chỉ ra những hành vi, việc làm tốt và chưa tốt của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.****c. Mỗi nhóm tham khảo tài liệu******- Lịch sử văn hoá Việt Nam những gương mặt tri thức TK00609- NXB Văn hoá thông tin******- Truyện kể về phong tục truyền thống văn hoá các dân tộc Việt Nam TK00729 NXB giáo dục******- Các di tích lịch sử văn hoá tín ngưỡng nổi tiếng Việt nam TN 02258 NXB Hồng Đức*****Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ** - Học sinh cùng nhau đọc thông tin và thảo luận.- Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.**Bước 3: Báo cáo thảo luận**- Giáo viên gọi một số học sinh đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra qua việc trả lời câu hỏi 1 và 2- Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.*a. Những việc học sinh cần làm để thể hiện lòng tự hào về truyền thống của dân tộc Việt Nam.**Truyền thống yêu nước, cách mạng**+ Truyền thống văn hóa: hát dân ca, các nhạc cụ cổ truyền, lễ hội truyền thống, nghề truyền thống (nghề thêu, đan, làm gốm…)…**- Tổ chức các cuộc thi viết, kịch để học sinh tham gia và học hỏi được truyền thống chống giặc ngoại xâm và tinh thần yêu nước.**b. Những hành vi, việc làm tốt và chưa tốt của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam:**- Chưa tìm hiểu sâu sắc về lịch sử dân tộc**- Vẫn còn thờ ơ trước những hành động giúp đỡ người dân, bạn bè xung quanh.***Bước 4: Kết luận, nhận định**- Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét- Giáo viên chốt kiến thức giúp học sinh hiểu rõ được những việc cần làm để góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc cũng như có thái độ phê phán với những hành vi chưa phù hơpNhững việc làm cụ thể để giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc như tìm hiểu về truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc, có thái độ tôn trọng, trân quý, giữ gìn và phát huy nghệ thuật truyền thống, biết ơn những người có công với đất nước, tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, các sinh hoạt văn hóa dân tộc, dân gian. ... Đồng thời, chúng ta cũng cần biết đánh giá và phê phán những hành vi, việc làm gây tổn hại đến truyền thống dân tộc. | **2. Biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam** - Những việc làm cụ thể để giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc như tìm hiểu về truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc, có thái độ tôn trọng, trân quý, giữ gìn và phát huy nghệ thuật truyền thống, biết ơn những người có công với đất nước, tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, các sinh hoạt văn hóa dân tộc, dân gian. ... Đồng thời, chúng ta cũng cần biết đánh giá và phê phán những hành vi, việc làm gây tổn hại đến truyền thống dân tộc. |

 **3. Hoạt động 3: Luyện tập ( 5 phút )**

|  |
| --- |
| **Mục tiêu:** HS củng cố kiến thức đã học thông qua thực hành xử lí tình huống cụ thể có liên quan đến nội dung bài học, có ý thức biết giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc một cách phù hợp với lứa tuổi. |
| **Nội dung:** Học sinh làm việc cá nhân, cùng suy nghĩ, đưa ra các ý kiến để lý giải cho từng trường hợp cụ thể |
|  **Tổ chức thực hiện** |  **Sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** HS đọc SGK hoàn thành bài tập 1,2,3,4 tr 8,9**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ** HS làm việc cá nhân (hoặc cặp đôi) để hoàn thành các bài tập**Bước 3: Báo cáo thảo luận**Giáo viên gọi một số học sinh đứng lên báo cáo kết quả làm bài tập**Bước 4: Kết luận, nhận định***-* Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để học sinh hiểu được những việc cần làm, những hành vi cần tránh trong việc phát huy truyền thống dân tộc | **Bài tập 1:****a)**Tán thành. Vì: truyền thống dân tộc là những giá trị vật chất và tinh thần (tư tưởng, tính cách, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp, ...) hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.**- b)**Không tán thành. Vì: các truyền thống tốt đẹp của dân tộc là nền tảng để xây dựng đất nước phát triển vững mạnh, là sức mạnh và bản sắc riêng của Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.**- c)**Tán thành. Vì: các truyền thống dân tộc là một trong những yếu tố giúp định hình nên bản sắc văn hóa dân tộc.**- d)**Tán thành. Vì: dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống đáng tự hào như: yêu nước, kiên cường đấu tranh chống ngoại xâm; đoàn kết; nhân nghĩa, yêu thương con người; cần cù lao động; hiếu học, tôn sư trọng đạo, hiếu thảo; uống nước nhớ nguồn,...**Bài tập 2:**- Những thái độ, hành vi thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam:+ Tìm hiểu và giới thiệu với bạn bè quốc tế về nghệ thuật truyền thống của dân tộc như: chèo, tuồng, hát xẩm, đờn ca tài tử,...+ Kính trọng và biết ơn thầy, cô giáo.+ Tích cực tham gia các lễ hội truyền thống của quê hương.+ Sáng tác các tác phẩm thơ ca, nhạc, hoạ,... ca ngợi những vị anh hùng dân tộc, ca ngợi vẻ đẹp của đất nước.**Bài tập 3:****- a)**Giải thích cho bạn K hiểu, dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống đẹp và đáng tự hào, như: yêu nước, kiên cường đấu tranh chống ngoại xâm; đoàn kết; nhân nghĩa, yêu thương con người; cần cù lao động; hiếu học, tôn sư trọng đạo, hiếu thảo; uống nước nhớ nguồn,...**- b)**Khuyên bạn N nên tích cực tham gia cuộc thi “Tìm hiểu về truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam”.**Bài tập 4:**- HS chỉ ra được

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên****truyền thống** | **Thái độ, việc làm****phù hợp** | **Thái độ, việc làm****không phù hợp** |
| Cần cùlao động | - Chăm chỉ, nỗ lực làm việc hết mình để hoàn thành các công việc, nhiệm vụ được giao.- Luôn tự giác, tích cực trong lao động không cần ai phải nhắc nhở. | - Lười biếng, ỷ lại vào người khác, thích hưởng thụ,…- Làm việc một cách hời hợt, qua loa, đại khái,… |
| Hiếu học | - Luôn chủ động tìm tòi, học hỏi để mở rộng và nâng cao vốn hiểu biết.- Tích cực, tự giác trong học tập, không cần ai phải nhắc nhở.- Tập trung chú ý nghe giảng.- Luôn nỗ lực để hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ học tập được giao. | - Thụ động, lười nhác; không chịu học hỏi kiến thức mới.- Cần có người nhắc nhở mới chịu học tập.- Nói chuyện và làm việc riêng trong giờ học.- Thực hiện các nhiệm vụ học tập một cách qua loa hoặc ỷ lại vào người khác. |
| Hiếu thảo | - Lễ phép, kính trọng ông bà, cha mẹ.- Quan tâm, chăm sóc và phụng dưỡng ông bà, cha mẹ.- Giúp đỡ ông bà, cha mẹ những việc làm phù hợp với lứa tuổi. | - Vô lễ, thiếu sự tôn trọng, xúc phạm ông bà, cha mẹ.- Thiếu sự quan tâm, yêu thương hoặc ngược đãi ông bà, cha mẹ.- Ỷ lại, lười biếng, không giúp đỡ ông bà, cha mẹ |

 |